



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 02/2020

KIM NGÂN CUỘNG
(Caulis cum folium Lonicerae)

SKS: H0120098.01

Cành và lá phơi hay sấy khô của cây Kim ngân (*Lonicera japonica* Thunb.), họ Kim ngân (Caprifoliaceae) đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong các phép thử soi bột, định tính bằng phương pháp hóa học và sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu nâu nhạt, mùi thơm nhẹ, vị hơi đắng.

III. Liên kết chuẩn

Chất chuẩn acid chlorogenic (VKNTTW), SKS: E0119356.01, HL: 97,0 % $C_{16}H_{18}O_9$, tính theo nguyên trạng.

Chất chuẩn loganin (NIFDC-Trung Quốc), SKS: 111640-201005, HL: 99,2 % $C_{17}H_{26}O_{10}$, tính theo nguyên trạng.

IV. Tiêu chuẩn áp dụng: VKN/TQKT-ĐD/H098.01.

V. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm của bột dược liệu Kim ngân cuộng.

2. Định tính

Phản ứng hóa học : Thể hiện đặc điểm phản ứng của dược liệu Kim ngân cuộng.

Phương pháp SKLM

Phương pháp 1 : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị R_f với vết trên sắc ký đồ của dung dịch chất chuẩn acid chlorogenic.

Phương pháp 2 : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị R_f với vết trên sắc ký đồ của dung dịch chất chuẩn loganin.

3. Độ ẩm

: 9,2 %

Phương pháp sấy (1 g, 85 °C, 4 h)

4. Tro toàn phần

: 4,5 %

5. Chất chiết được trong dược liệu

: 13,8 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

PP chiết nóng, dùng ethanol 50 % làm dung môi.

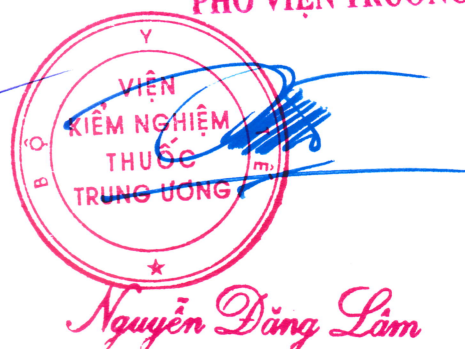
VI. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.**VII. Bảo quản:** Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
	05/2021	<i>Ka</i>
05/2021	05/2022	<i>Th</i>
05/2022	05/2023	<i>Ka</i>
05/2023	05/2024	<i>Ka</i>
05/2024	05/2025	<i>Ka</i>

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2020

VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>

VKN/BM/20.11

2/2

Ngày ban hành: 15/10/2019

Kim ngân cuộn SKS: H0120098.01